

2. Các loại thủ tục, chứng nhận 各種届出・証明

(1) Thủ tục về địa chỉ, v.v. ... 住居地等の届出

Người nước ngoài nhập cảnh và lưu trú tại Nhật Bản hay đã được cấp thẻ lưu trú hoặc Giấy chứng minh người vĩnh trú đặc biệt, đã sinh ra tại Nhật Bản phải khai báo nơi cư trú. ‘Thẻ lưu trú’ là như Giấy chứng minh nhân dân nên bạn phải thường xuyên mang theo trong người. Đối với ‘Giấy chứng minh người vĩnh trú đặc biệt’, bạn không cần thường xuyên mang theo trong người nhưng khi được yêu cầu xem thì phải theo yêu cầu đó.

◆ Thẻ lưu trú

Những người nước ngoài nhập cảnh tại sân bay chính sẽ được cấp thẻ lưu trú tại sân bay khi nhập cảnh. Trường hợp nhập cảnh tại sân bay khác thì sẽ được ghi ‘Thẻ lưu trú sẽ cấp sau’ trên hộ chiếu. (Tuy nhiên, đối với những người nước ngoài nhập cảnh trong thời gian ngắn như dưới 3 tháng thì không được cấp thẻ lưu trú và không được làm phiếu cư trú.)

Đối với những người nước ngoài đã sinh ra tại Nhật Bản thì Thẻ lưu trú sẽ được cấp sau khi Cục quản lý xuất nhập cảnh cho phép lưu trú. (Vui lòng làm thủ tục xin phép lưu trú trong vòng 30 ngày từ ngày sinh ra.)

◆ Thủ tục về địa chỉ

Những người nước ngoài được cấp Thẻ lưu trú hay Giấy chứng minh người vĩnh trú đặc biệt phải khai báo nơi cư trú. Trường hợp làm thủ tục thay đổi nơi cư trú như cá nhân chuyển từ thành phố khác đến thành phố Nagahama, cá nhân chuyển địa chỉ mới trong phạm vi thành phố Nagahama, cá nhân chuyển từ thành phố Nagahama đến thành phố khác, hãy khai báo tại quầy toà thị chính thành phố trong vòng 14 ngày từ ngày chuyển. Bạn cần nộp xem Thẻ lưu trú hay Giấy chứng minh người vĩnh trú đặc biệt để khai báo.

※ Trong trường hợp chuyển nhà từ thành phố Nagahama đến thành phố khác, vui lòng làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận chuyển nhà. Vui lòng nộp Giấy chứng nhận đó khi làm thủ tục chuyển nhà tại chỗ mới.

※ Sử dụng thẻ My Number, có thể làm thủ tục chuyển địa chỉ đi trên Internet.

◆ Thủ tục khác ngoài thủ tục về địa chỉ

【Người lưu trú trung và dài hạn】

Thủ tục xin thay đổi các khoản được ghi trên thẻ cư trú ngoài địa chỉ, xin cấp lại thẻ, v.v. ... thì vui lòng làm thủ tục tại Cơ quan quản lý cư trú xuất nhập cảnh. (Không thể làm thủ tục này tại toà thị chính thành phố.)

【Người vĩnh trú đặc biệt】

Thủ tục xin thay đổi các khoản được ghi trên Giấy chứng minh người vĩnh trú đặc biệt ngoài địa chỉ, gia hạn Giấy chứng minh, xin cấp lại thẻ thì hãy làm thủ tục tại Phòng thị dân toà thị chính thành phố, quầy tư vấn sinh hoạt, quầy dịch vụ thị dân.

◆ Về Quan hệ

Khi bạn muốn ghi quan hệ với chủ hộ trên phiếu cư trú hoặc khi bạn xin thay đổi quan hệ, vui lòng nộp thêm giấy tờ để chứng minh quan hệ chính thức. (Ví dụ: Giấy chứng nhận sinh em bé, Giấy chứng nhận kết hôn, v.v. ...) Trong trường hợp giấy tờ chính thức được ghi bằng tiếng nước ngoài thì hãy nộp bản chính và bản dịch sang tiếng Nhật nữa. Nếu bạn không thể nộp giấy tờ chứng minh quan hệ thì sẽ được ghi ‘người cùng sinh sống’.

◆ Về Biệt hiệu

Trong khi sinh sống tại Nhật Bản, bạn có thể yêu cầu ghi Biệt hiệu trên phiếu cư trú nếu cần. Biệt hiệu được ghi trên phiếu cư trú nói chung không thể thay đổi. (Trừ trường hợp thay đổi khi kết hôn.)

Cách ghi Biệt hiệu có hai cách như sau:

① Cách ghi khi theo họ ba mẹ hay chồng, vợ

- Giấy tờ cần thiết: Giấy tờ mà có thể xác nhận họ ba mẹ hay chồng, vợ (họ bạn theo) (Bản copy hộ tịch gia đình v.v. ...)
 - Giấy tờ công cộng mà có thể chứng minh quan hệ với ba mẹ hay chồng, vợ (Giấy chứng nhận kết hôn, Giấy chứng nhận sinh đẻ, v.v. ...)
- ※ Các giấy tờ bằng tiếng nước ngoài phải được dịch sang tiếng Nhật.

② Giấy tờ cần thiết:

- Hơn 2 loại tài liệu để biết được bạn đang sử dụng Biệt hiệu trong sinh hoạt tại Nhật Bản một cách khách quan. (Thẻ công ty, Thẻ học sinh, Thẻ bảo hiểm sức khỏe hay là Shikakukakuninsho (Bản xác nhận tư cách), sổ ngân hàng v.v. ...)
- ※ Vui lòng chuẩn bị hơn 2 loại tài liệu mà cơ quan khác nhau đã phát hành.

Trường hợp bạn yêu cầu ghi Biệt hiệu, hãy liên lạc với Phòng thị dân.

Shiminka (Phòng thị dân)	TEL: 0749-65-6511
--------------------------	-------------------

Chú ý Về Phiếu đăng ký người nước ngoài

Theo sự thay đổi pháp luật vào ngày 9 tháng 7 năm 24 thời Heisei (năm 2012), Cơ quan quản lý cư trú xuất nhập cảnh bảo quản tất cả Phiếu đăng ký người nước ngoài. Trường hợp cần sự chứng minh về thông tin trước ngày 8 tháng 7 năm 24 thời Heisei (năm 2012) (như địa chỉ cũ, v.v. ...), vui lòng liên lạc với cơ quan sau đây.

※ Thông tin liên lạc và nộp hồ sơ như bản yêu cầu:

Đảm đương công bố thông tin về xuất nhập cảnh, Phòng Tổng hợp, Cơ quan quản lý cư trú xuất nhập cảnh

Địa chỉ: Lầu 13, Tòa nhà Yotsuya Tower, Số 1-6-1 Yotsuya, Quận Shinjyuku, Tokyo 〒160-0004

TEL: 03-5363-3005

Giờ tiếp nhận tại quầy / qua điện thoại: 9:00 - 17:00 (Ngày nghỉ: Thứ bảy, Chủ nhật, ngày lễ, cuối năm và đầu năm)

<https://www.moj.go.jp/isa/publications/privacy/foreigner.html>

(2) Thủ tục về hộ tịch 戸籍に関する届出

Vui lòng khai báo tại Phòng thị dân, Phòng tư vấn sinh hoạt Cục kết hợp Bắc bộ hay các quầy dịch vụ thị dân.

Các trường hợp	Các loại giấy tờ	Thời gian khai báo	Các giấy tờ cần thiết
Khi sinh em bé 	Giấy khai sinh	Trong vòng 14 ngày từ ngày sinh	• Giấy khai sinh • Sổ tay sức khỏe bà mẹ và trẻ em • Giấy chứng nhận quốc tịch (Hộ chiếu, v.v. ...) của ba và mẹ • Thẻ lưu trú của ba và mẹ Vui lòng xem trang web thành phố nếu cần biết cụ thể như đồ vật cần mang theo hay thủ tục liên quan. https://www.city.nagahama.lg.jp/0000003812.htm !
Khi tử vong	Giấy chứng tử	Trong vòng 7 ngày từ ngày biết được sự thật tử vong	• Giấy chứng tử (Giấy được cấp bởi bệnh viện nơi qua đời hoặc bởi bác sĩ xác nhận sự tử vong.) • Thẻ bảo hiểm sức khỏe quốc dân hay là Shikakukakuninsho (Bản xác nhận tư cách) (Nếu tham gia bảo hiểm) • Phiếu nhận hỗ trợ chi phí y tế phúc lợi (Phiếu hỗ trợ) (Nếu có) • Thẻ bảo hiểm sức khỏe quốc dân kiêm Thẻ nhận hỗ trợ dành cho những người cao tuổi (Nếu có) • Thẻ bảo hiểm y tế giai đoạn cuối hay là Shikakukakuninsho (Bản xác nhận tư cách) (Nếu có) • Thẻ bảo hiểm điều dưỡng chăm sóc (Nếu có) • Thẻ đăng ký con dấu cá nhân (Nếu có đăng ký) • Thẻ lưu trú, v.v. ... Vui lòng xem trang web thành phố nếu cần biết cụ thể như đồ vật cần mang theo hay thủ tục liên quan. https://www.city.nagahama.lg.jp/0000003813.htm !
Khi kết hôn 	Giấy kết hôn	Không có thời gian xác định để khai báo. (Sẽ có hiệu lực sau khi khai báo.)	• Giấy kết hôn (Hãy ghi người làm chứng luôn.) • Giấy chứng nhận quốc tịch của hai vợ chồng (Hộ chiếu, v.v. ...) • Giấy chứng nhận năng lực pháp lý để đăng ký kết hôn (Bản chính và bản dịch) • Giấy tờ để xác nhận các thông tin cá nhân (Thẻ lưu trú, Bằng lái xe, Hộ chiếu, v.v. ...) Chú ý: Có trường hợp bạn phải cung cấp giấy tờ khác tùy theo quốc tịch. Vui lòng kiểm tra thông tin về những giấy tờ cần thiết khi quý thị dân nước ngoài khai báo kết hôn tại trang dưới (trang chủ thành phố). https://www.city.nagahama.lg.jp/0000012559.htm ! (tiếng Nhật)

Các trường hợp	Các loại giấy tờ	Thời gian khai báo	Các giấy tờ cần thiết
Khi ly hôn	Giấy ly hôn	Trường hợp ly hôn hiệp nghị không có thời gian xác định để khai báo. (Sẽ có hiệu lực sau khi khai báo.)	- Giấy ly hôn (Trong trường hợp ly hôn hiệp nghị thì hãy ghi trong cột nhân chứng luôn.) - Giấy chứng nhận quốc tịch (Hộ chiếu, v.v. ...) - Giấy tờ để xác nhận các thông tin cá nhân (Thẻ lưu trú, Bằng lái xe, Hộ chiếu, v.v. ...) Chú ý: Có trường hợp bạn phải cung cấp giấy tờ khác tùy theo quốc tịch. Chú ý: Có trường hợp không thể ly hôn hiệp nghị tùy theo quốc tịch nên hãy liên lạc nếu có gì thắc mắc.

(3) Đăng ký con dấu 印鑑登録

Tại Nhật Bản, con dấu có ý nghĩa như chữ ký của bạn. Con dấu có 2 loại, tức là 'Mitomein' (Con dấu cá nhân) mà trong ngày thường hay sử dụng và 'Jitsuin' (Con dấu chính thức) sử dụng trên giấy tờ quan trọng.

Con dấu cá nhân là con dấu nhỏ, bạn có thể dùng để đóng dấu chứng nhận nhận hàng, như chữ ký.

Con dấu chính thức là con dấu đã được 'đăng ký con dấu'. Nếu bạn đã đăng ký chỗ cư trú tại thành phố Nagahama thì sẽ được đăng ký con dấu tại toà thị chính. Mọi người đăng ký được chỉ một con dấu. *Những người dưới 15 tuổi và những người không có khả năng để nói ý kiến của mình thì không được đăng ký con dấu.

Sau khi hoàn thành thủ tục đăng ký con dấu, bạn sẽ nhận được 'Giấy xác nhận đăng ký con dấu (Thẻ)'.



◆ Khi làm thủ tục đăng ký con dấu

Phân loại	Các giấy tờ cần thiết	Ghi chú
Trường hợp những người xin tự đăng ký	Con dấu cần đăng ký Giấy tờ xác minh danh tính có ảnh khuôn mặt (Thẻ lưu trú, Bằng lái xe, Hộ chiếu, Thẻ My Number (Thẻ mã số cá nhân), Thẻ đăng ký cơ bản cho người dân, v.v. ...) hoặc giấy bảo lãnh	Bạn có thể đăng ký ngay. *Trong trường hợp không có giấy tờ xác minh danh tính có ảnh khuôn mặt hay là bản bảo lãnh thì không thể đăng ký ngay.
Trường hợp người đại lý đăng ký hộ	Con dấu cần đăng ký Giấy ủy quyền Giấy tờ nào có thể xác nhận hộ và tên người khai báo và người đại lý do cơ quan công cộng cấp (Thẻ lưu trú, Bằng lái xe, Hộ chiếu, Thẻ My Number (Thẻ mã số cá nhân), Thẻ đăng ký cơ bản cho người dân, Thẻ bảo hiểm sức khỏe hay là Shikakukakuninsho (Bản xác nhận tư cách), Sổ hưu trí, v.v. ...)	Sau khi xin phải gửi Giấy hỏi tới nơi mà đã đăng ký cư trú bằng bưu điện để xác nhận với người xin có ý chí đăng ký hay không nên mất mấy ngày để đăng ký.

Chú ý: Con dấu như dưới đây không thể được đăng ký.

- Con dấu không được khắc họ và tên, họ, tên hoặc Biệt hiệu đang được ghi trên Phiếu cư trú, hay không được khắc một phần của họ và tên hoặc Biệt hiệu.
- Con dấu được khắc những chữ cái không phải là tên hay Biệt hiệu như nghề nghiệp, tư cách, v.v. ...
- Con dấu có thể bị biến dạng dẫn đến những sai lệch trong đóng dấu như con dấu được làm bằng gốm hoặc nhựa, v.v. ...
- Những chữ được khắc trong con dấu không thấy rõ hoặc không thể biết chữ gì.
- Con dấu mà không có khuôn hoặc bị hỏng, vỡ.

- Con dấu có đường kính nằm trong dưới 8mm và trên 25mm.
- Những chữ được khắc trong con dấu giống nhau với những chữ của con dấu chính thức mà gia đình bạn đã đăng ký.

◆ Khi mất Giấy xác nhận đăng ký con dấu (Thẻ) hay con dấu và khi bãi bỏ đăng ký con dấu thì người đăng ký vui lòng vào toà thị chính thành phố để làm thủ tục mất hay bãi bỏ nhanh chóng.

◆ Giấy chứng nhận đăng ký con dấu

Tại Nhật Bản, khi mua đất, nhà hay xe ô tô, v.v. ..., bạn cần con dấu chính thức và phải nộp 'Giấy chứng nhận đăng ký con dấu' để làm thủ tục. Trong trường hợp cần Giấy chứng nhận đăng ký con dấu, xin vui lòng mang theo 'Giấy xác nhận đăng ký con dấu (Thẻ)' để khai báo tại Phòng thị dân, Phòng tư vấn sinh hoạt (trong Cục kết hợp Bắc bộ) hay quầy dịch vụ thị dân.

Những người sở hữu thẻ My Number có thể được cấp qua máy multicopy tại cửa hàng tiện lợi Konbini, v.v. ...

(4) Thẻ My Number (Thẻ mã số cá nhân) マイナンバー(個人番号)カード

'Thẻ My Number (Thẻ mã số cá nhân)' là một thẻ chứa chip điện tử IC và bảo mật thông tin mạnh. Bạn có thể sử dụng như CMND để xác minh danh tính. Thẻ này có thể được sử dụng cho các dịch vụ khác nhau như dịch vụ cấp giấy chứng nhận tại cửa hàng tiện lợi konbini và cách ứng dụng điện tử như e-Tax.

◆ Khi xin phát hành thẻ, v.v. ... (Phí phát hành đầu tiên miễn phí)

Sau khi nhận được Thẻ thông báo My Number, hãy điền thông tin vào Phiếu đăng ký đổi thẻ My Number nhận với bản thông báo số cá nhân hay là Thẻ thông báo My Number và gửi đến trung tâm tiếp nhận Phiếu đăng ký và cấp. (Bạn có thể xin qua Internet.)

Ngoài ra, trong trường hợp không có giấy khai báo xin cấp, vui lòng liên hệ với Phòng thị dân. Thành phố sẽ gửi qua bưu điện tới nhà bạn.

Toà thị chính thành phố tiếp nhận và hỗ trợ đăng ký Thẻ My Number, bạn có thể chụp ảnh khuôn mặt của mình để làm thủ tục miễn phí.

Mất khoảng 1 tháng để nhận thẻ từ ngày làm thủ tục xin cấp. Thành phố sẽ gửi thư thông báo qua bưu điện khi chuẩn bị thẻ xong.

Những người sau có thể nhận Thẻ Mynumber khoảng 1 tuần sau khi làm thủ tục xin cấp.

Tuy nhiên, để nhận Thẻ nhanh như thế, cần làm thủ tục tại quầy toà thị chính thành phố.

【Những người được nhận Thẻ nhanh】

- Trẻ em (dưới 1 tuổi)
- Người làm mất Thẻ.
- Người sang Nhật từ nước ngoài
- Thẻ Mynumber không còn chỗ điền vào (chỗ điền địa chỉ vào, v.v. ...)
- Người không thể sử dụng Thẻ được do lý do không tự xử lý được.

◆ Thời hạn của thẻ

Đối với những người nước ngoài trừ những người vĩnh trú, ngày hết hạn được ghi trên thẻ lưu trú là thời hạn của thẻ My Number.

Tuy nhiên, đối với những người vĩnh trú trên 18 tuổi, ngày sinh lần thứ 10 sau khi cấp thẻ (đối với những người vĩnh trú dưới 20 tuổi thì lần thứ 5 sau khi cấp thẻ) là thời hạn của thẻ My Number. Thời hạn của giấy chứng nhận điện tử mà được lưu trong thẻ là ngày sinh lần thứ 5 sau khi cấp thẻ.

◆ Dịch vụ cấp giấy chứng nhận tại cửa hàng tiện lợi konbini v.v. ...

Nếu bạn có Thẻ My Number rồi thì bạn có thể nhận các loại giấy chứng nhận như Bản copy của Phiếu cư trú, Giấy chứng nhận nội dung trên Phiếu cư trú, Giấy chứng nhận hộ tịch, Bản copy của Phiếu phụ hộ tịch, Giấy chứng nhận đăng ký con dấu, Giấy chứng nhận thu nhập (đối với những người đang nộp thuế tại thành phố Nagahama, Giấy chứng nhận cả 5 năm gồm năm mới nhất) tại cửa hàng tiện lợi, v.v. ...

Phí cấp giấy chứng nhận tại cửa hàng tiện lợi sẽ rẻ 150 yên hơn phí tại quầy toà thị chính. Vui lòng dùng dịch vụ cấp giấy chứng nhận tại cửa hàng tiện lợi konbini v.v. ..., rất có ích và tiện lợi.

(5) Phòng tư vấn 窓口案内

(1) Thời gian làm việc thông thường

【Giờ làm việc】 9h - 16h45

※【Ngày nghỉ】 Thứ bảy, Chủ nhật, ngày nghỉ lễ, cuối năm và đầu năm (29/12 – 3/1 năm sau)

(2) Phòng tư vấn sau giờ làm việc

Phòng tư vấn để xin giấy chứng nhận liên quan hộ tịch hay thuế và tư vấn về nộp thuế làm việc kéo dài như sau.

【Phòng tư vấn làm việc】

Phòng thị dân, Phòng thuế, Phòng chỉnh lý thuế không nộp đúng kỳ hạn và Phòng trợ cấp Nenkin và bảo hiểm tại toà thị chính thành phố Nagahama, Phòng tư vấn sinh hoạt Cục kết hợp Bắc bộ

【Ngày làm việc】 Thứ năm mỗi tuần (Trừ những ngày nghỉ lễ, cuối năm và đầu năm)

【Giờ làm việc】 Đến 19h00

【Nội dung xử lý】

Toà thị chính thành phố Nagahama

1. Cấp phiếu hộ tịch, cư trú, giấy đăng ký con dấu, giấy chứng nhận liên quan đến thuế thành phố v.v. ... (Phòng thị dân)
2. Đăng ký hoặc bãi bỏ đăng ký con dấu (Phòng thị dân)
3. Các thủ tục Thẻ My Number (xin và cấp thẻ, đổi số mặt khẩu, cấp lại, v.v. ...) (Phòng thị dân)
4. Cấp các loại giấy chứng nhận liên quan thuế tài sản cố định, v.v. ... (Phòng thuế)
5. Đóng thuế thành phố (Phòng thuế, Phòng chỉnh lý thuế không nộp đúng kỳ hạn)
6. Tư vấn về thuế (Phòng thuế, Phòng chỉnh lý thuế không nộp đúng kỳ hạn)
7. Các thủ tục của Bảo hiểm sức khỏe quốc dân, Hệ thống trợ cấp quốc dân, Y tế phúc lợi, Chế độ Y tế dành người hậu kỳ cao tuổi (Phòng y tế bảo hiểm)
8. Đóng tiền bảo hiểm sức khỏe quốc dân (Phòng trợ cấp Nenkin và bảo hiểm)

Cục kết hợp Bắc bộ

1. Cấp phiếu hộ tịch, cư trú, giấy chứng nhận đăng ký con dấu, v.v. ...
2. Đăng ký hoặc bãi bỏ đăng ký con dấu
3. Thủ tục Thẻ My Number (Làm đơn xin・Cấp (cần đặt trước)・đổi số mặt khẩu, v.v. ...)
4. Cấp các loại giấy chứng nhận liên quan thuế
5. Đóng thuế thành phố hoặc tiền bảo hiểm sức khỏe quốc dân

※Vui lòng liên lạc với Phòng thị dân để biết chi tiết.

Shiminka (Phòng thị dân)

TEL: 0749-65-6511

